

Tên:

Từ vựng & Ngữ pháp:

Lớp: S2...

Nghe:

Ngày giao bài: Thứ..., ngày.../....

Mini test:

Ngày nộp bài: Thứ..., ngày.../....



GLOBAL ENGLISH 2

Unit 1+2: Vocabulary Revision

A. EXTRA VOCABULARY

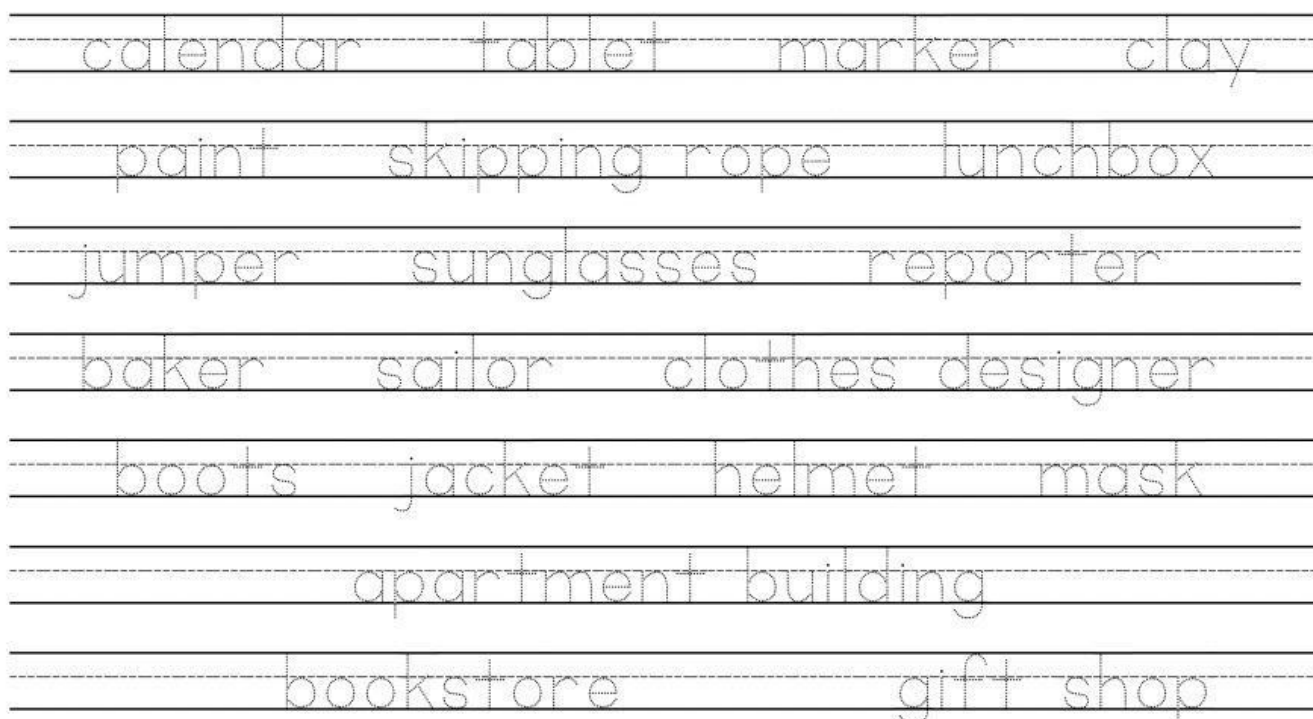
No.	Words	Meanings	No.	Words	Meanings
1	shoes (n)	giày	3	skirt (n)	váy
2	T-shirt (n)	áo thun			

*Note: n = noun: danh từ.

*Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ **1 ĐỒNG** vào vở ghi.

B. HOMEWORK

Exercise 1. Tracing the given words. (Tô theo các từ cho sẵn.)



Exercise 2. Write words corresponding to the pictures. (Viết từ tương ứng dưới mỗi bức hình.)

0. <u>clothes designer</u>	1. b _ _ _ s	2. p _ _ _ t
3. c _ _ _ _ _ r	4. b _ _ k s _ _ _ e	5. b _ _ _ r

Exercise 3. Look at the picture and fill in the blanks. (Nhìn tranh và điền vào chỗ trống.)



0. How many skipping ropes are there?

→ There are two skipping ropes.

1. How many jumpers are there?

→ There is _____ jumper.

2. How many _____ are there?

→ There are three lunchboxes.

3. How many sunglasses are there?

→ There are _____ pairs of sunglasses.

4. How many tablets are there?

→ There is _____ tablet.

5. How many _____ are there?

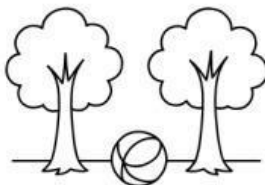
→ There are five markers.

Exercise 4. Look at the pictures and fill in the blanks with the correct PREPOSITIONS in the box. (Nhìn tranh và điền GIỚI TỪ trong bảng đúng vào chỗ trống.)

0.



3.



on	under
in	between
in front of	next to

1.



4.



0. The cat is on the box.

1. The cat is _____ the box.

2. The dog is _____ the umbrella.

3. The ball is _____ the trees.

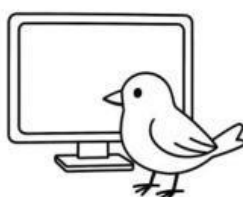
4. The bird is _____ the chair.

5. The bird is _____ the TV.

2.



5.



CAMBRIDGE LISTENING PRACTICE

Con nghe bài ở link này: https://soundcloud.com/ms-chi-english/starters-5_test-1_part-1

Listening

Part 1

– 5 questions –

Listen and draw lines. There is one example.

